TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2017/HNGĐ-ST
Ngày 07-7-2017.
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thủy - Giáo viên hưu trí huyện Long Điền.

2. Bà Nguyễn Thị Di - Giáo viên hưu trí huyện Long Điền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga là thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Thiên Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2017 về "Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Đ**, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Tổ 11 ấp S, xã H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (chị Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh **Vũ Văn Đ1**, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Tổ 11 ấp S, xã H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, chị Đỗ Thị Đ trình bày: Chị và anh Đ1 tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2007 có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát cãi vã nhau, chị và anh Đ1 cũng đã cố hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không đoàn tụ được. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2014 đến nay, anh Đ1 thường đi làm xa mạnh ai nấy sống nên vợ chồng cũng không có quan tâm gì đến nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Đ yêu cầu được ly hôn với anh Đ1.

Về con chung: Chị Đ và anh Đ1 có 03 con chung là Vũ Thị Quỳnh H, sinh ngày 21/4/2008; Vũ Văn T, sinh ngày 15/3/2010 và Vũ Văn H, sinh ngày

15/3/2010 chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Đ1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần anh Vũ Văn Đ1 đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án nhưng anh Đ1 đều vắng mặt không có lý do.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đều tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn vắng mặt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa là vi phạm pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đ đối với anh Đ1; về con chung giao cho chị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Vũ Thị Quỳnh H, Vũ Văn T và Vũ Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần hai anh Vũ Văn Đ1 tham gia phiên tòa nhưng anh Đ1 vắng mặt không có lý do và chị Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với chị Đ và anh Đ1.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Đ và anh Vũ Văn Đ1 chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Đ nên quan hệ hôn nhân giữa chị Đ và anh Đ1 là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Đ trình bày vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã nhau dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ lâu, anh Đ1 thường xuyên đi làm xa ít có thời gian ở nhà nên vợ chồng cũng không quan tâm gì tới nhau, lời khai này cũng phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án tại địa phương nơi chị Đ và anh Đ1 cư trú nên có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đ và anh Đ1 là có thật nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đ đối với anh Đ1.

[3] Về con chung: Chị Đ và anh Đ1 có 03 con chung là Vũ Thị Quỳnh H, sinh ngày 21/4/2008; Vũ Văn T, sinh ngày 15/3/2010 và Vũ Văn H, sinh ngày 15/3/2010 hiện đang sinh sống cùng chị Đ, chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Đ1 phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, anh Đ1 thường xuyên làm ăn xa không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng các cháu và chị Đ bảo đảm được cuộc sống của các cháu, hơn nữa theo nguyện vọng của các cháu muốn được chung sống với chị Đ nên giao các cháu cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; anh Đ1 không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Đ không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về án phí: Chị Đ phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Đỗ Thị Đ** được ly hôn với anh **Vũ Văn Đ1**.

2. Về con chung: Chị Đỗ Thị Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Vũ Thị Quỳnh H, sinh ngày 21/4/2008; Vũ Văn T, sinh ngày 15/3/2010 và Vũ Văn H, sinh ngày 15/3/2010; anh Vũ Văn Đ1 không phải cấp dưỡng nuôi con, được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Chị Đỗ Thị Đ phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002831 ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; chị Đ đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS H. Long Điền;
- UBND TT. Long Hải;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Trí Thức